TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 337/2026/QĐST-HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 07 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 317/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Bá S, sinh năm 1985; căn cước công dân số 034085010373; nơi thường trú: Thôn Hồng H, phường Thiên Tr, tỉnh Ninh B.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1990; căn cước công dân số 036190006318; nơi thường trú: Thôn Hồng H, phường Thiên Tr, tỉnh Ninh B.

Căn cứ các Điều 147, 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XIV quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Bá S và chị Phạm Thị Hồng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Bá S và chị Phạm Thị Hồng H có hai con chung là Nguyễn Thị Tú Q (Giới tính: Nữ), sinh ngày 29/7/2010; căn cước số: 036310007834 và Nguyễn Bá Hoàng L (Giới tính: Nam), sinh ngày 26/6/2013. Chị Phạm Thị Hồng H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con chung; việc cấp dưỡng nuôi con chung do anh chị tự giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản: Anh Nguyễn Bá S và chị Phạm Thị Hồng H không có tài sản chung cũng như nghĩa vụ chung về tài sản.

- Về án phí: Anh Nguyễn Bá S chịu án phí ly hôn theo quy định là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được đối trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002012 ngày 18/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Bá S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì anh Nguyễn Bá S và chị Phạm Thị Hồng H có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV7-Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường Thiên Trường, Ninh Bình;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Quang